

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUẢNG HÒA
TỈNH CAO BẰNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:10/2020/HS-ST
Ngày: 07 - 5- 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẢNG HÒA, TỈNH CAO BẰNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phùng Thị Mến
Các Hội thẩm nhân dân: + Ông Phan Văn Cầu

+ Ông Bế Ích Nhuận

- Thư ký phiên tòa: Bà Ma Thị Sao- Thư ký Toà án nhân dân huyện Quảng Hòa, tỉnh Cao Bằng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Hòa, tỉnh Cao Bằng tham gia phiên tòa: Bà Chung Thị Bích Phượng - Kiểm sát viên.

Trong ngày 07 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quảng Hòa, tỉnh Cao Bằng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 06/2020/TLST-HS ngày 20 tháng 3 năm 2020; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 07/2020/QĐXXST- HS ngày 24 tháng 4 năm 2020 đối với **bị cáo:**

Hà Văn H, sinh ngày 01/3/1992 tại xã T H, huyện T A, tỉnh Cao Bằng; nơi ĐKKHKT và nơi cư trú: Xóm B N, xã T H, huyện T A, tỉnh Cao Bằng; nghề nghiệp: Không nghề; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hà Văn C và bà Đinh Thị K; có vợ là Phùng Thị Y và có 01 con sinh năm 2014; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Quảng Hòa từ ngày 02/01/2020 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

*** Những người làm chứng:**

1. Phạm Văn H1, sinh năm 1991;

Nơi cư trú: Xóm Đ L, thị trấn T L, huyện Q H, tỉnh Cao Bằng.

2. Chung Thị Viên, sinh năm 1969;

Nơi cư trú: Tổ dân phố T T, thị trấn T L, huyện Q H, tỉnh Cao Bằng.

Những người làm chứng đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 18 giờ 20 phút, ngày 02/01/2020, tổ công tác Công an huyện Phục Hòa làm nhiệm vụ tại khu vực xóm Pò Tập, thị trấn Tà Lùng, Phục Hòa (nay là Quảng Hòa), Cao Bằng phát hiện tại phòng trọ số 05 của bà Chung Thị V, trú tại xóm P T, thị trấn T L, P H (nay là Q H), Cao Bằng đối tượng Hà Văn H, trú tại B N, T H, T A, Cao Bằng có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Thu giữ tang vật gồm 01 gói giấy màu trắng in chữ nước ngoài, bên trong có chất bột màu trắng nghi là heroine, số tiền 317.000đ (Ba trăm mười bảy nghìn đồng), 01 điện thoại di động nhãn hiệu Huawei màu vàng, 01 xi lanh kim tiêm. Tổ công tác đã lập biên bản phạm tội quả tang, niêm phong tang vật theo luật định.

Quá trình điều tra, H khai nhận bản thân nghiện ma túy từ năm 2018, để có tiền mua ma túy, H thường đi bốc vác thuê. Số ma túy bị bắt quả tang ngày 02/01/2020 là của H mua về để sử dụng; cụ thể, khoảng 18 giờ ngày 02/01/2020 Hiệp một mình bước bộ từ bờ sông Bắc Vọng thuộc địa phận xóm Pò Tập, thị trấn T L, P H (nay là Q H) đi về phòng trọ, trên đường đi về cách phòng trọ khoảng 20 mét H gặp một người đàn ông khoảng 30 tuổi không rõ tên, địa chỉ nhìn dáng người giống nghiện ma túy nên H hỏi người đó “có hàng không” nghĩa là có heroine bán không? Người đàn ông đó trả lời “có, lấy bao nhiêu”, H trả lời “lấy năm trăm” rồi đưa tiền cho người đàn ông đó, Hiệp nhận được 01 gói giấy màu trắng có in chữ nước ngoài. Sau đó H tiếp tục đi về phòng trọ số 05, khi mở cửa vào phòng trọ thì thấy Phạm Văn H1, trú tại xóm Đ L, thị trấn T L, P H, Cao Bằng đang nằm ngủ ở trên giường. H ngồi lên giường, lấy số heroine vừa mua được và xi lanh ra chuẩn bị sử dụng thì bị lực lượng chức năng phát hiện và bắt quả tang.

Ngày 03/01/2020, Công an huyện P H tiến hành mở niêm phong cân xác định khối lượng vật chứng của vụ án, tổng khối lượng số chất bột màu trắng thu giữ được của Hà Văn H là 0,14gam (Không phẩy mười bốn gam). Sau khi cân xác định khối lượng chất bột màu trắng xong lực lượng chức năng đã tiến hành niêm phong lại trong phong bì để gửi giám định.

Tại bản kết luận giám định số 38/GĐMT ngày 16/01/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng kết luận mẫu chất bột màu trắng bên trong phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy, loại Heroine.

Tại bản Cáo trạng số 07/CT-VKSQH ngày 18/3/2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Hòa, tỉnh Cao Bằng đã truy tố Hà Văn H về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận nội dung bản Cáo trạng phản ánh đúng các hành vi của mình; biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Trong phần tranh luận tại phiên tòa, vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Hòa, tỉnh Cao Bằng giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Hà Văn H như Cáo trạng. Đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Hà Văn H từ 12 đến 24 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Về vật chứng: Áp dụng Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị tịch thu tiêu huỷ phong bì bên trong chứa bơm kim tiêm; trả cho bị cáo Hà Văn H chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Huawei màu vàng; trả cho bị cáo Hà Văn H số tiền 317.000đ (Ba trăm mười bảy nghìn đồng), nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Bị cáo không có ý kiến trong phần tranh luận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an huyện Q H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Q H, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh:

Xét lời khai của bị cáo Hà Văn H tại phiên tòa phù hợp biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với lời khai của những người làm chứng gồm Phạm Văn H1 và Chung Thị V đã khai tại cơ quan điều tra và phù hợp với vật chứng thu giữ cùng các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, đã có đủ cơ sở để kết luận: Do nghiện ma túy nên ngày 02/01/2020, trên đường đi về phòng H thuê trọ tại xóm P T, thị trấn T L, P H (nay là Q H), bị cáo đã mua ma túy với người đàn ông khoảng 30 tuổi (không rõ tên, địa chỉ) với số tiền 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng) được 0,14gam. Khi đến phòng trọ số 05, H ngồi lên giường rồi lấy số heroine vừa mua được và xi lanh ra chuẩn bị sử dụng thì bị lực lượng chức năng phát hiện và bắt quả tang. Tại bản kết luận giám định số 38/GĐMT ngày 16/01/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng kết luận mẫu chất bột màu trắng bên trong phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy, loại Heroine. Như vậy, hành vi của bị cáo Hà Văn H đã phạm vào tội Tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự, như Cáo trạng của Viện kiểm sát huyện Quảng Uyên - Cao Bằng đã truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi của bị cáo nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm quyền kiểm soát và quản lý các chất ma túy của Nhà nước.

Bị cáo biết tác hại của ma túy và các quy định của pháp luật về phòng chống ma túy nhưng do có lối sống buông thả, nghiện ma túy, ý thức chấp hành pháp luật kém nên cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi của bị cáo không chỉ xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy mà còn là nguyên nhân làm phát sinh tội phạm và các tệ nạn xã hội khác, gây bất bình trong quần chúng nhân dân. Chính vì vậy, Nhà nước đã có chế tài nghiêm khắc đối với loại tội phạm này. Do đó, cần phải xử lý bị cáo nghiêm minh trước pháp luật.

[4] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội lần đầu, không có tiền án, tiền sự. Không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Căn cứ vào tính chất, mức độ phạm tội của các bị cáo, sau khi xem xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và nhân thân của bị cáo; Hội đồng xét xử xét thấy để ngăn ngừa bị cáo phạm tội mới thì việc cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định là cần thiết nhằm cải tạo, giáo dục các bị cáo trở thành người có ích cho xã hội, đồng thời để răn đe, phòng ngừa chung.

[6] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát Quảng Hòa tại phiên tòa về mức hình phạt đối với bị cáo Hà Văn H, cũng như các vấn đề khác liên quan trong vụ án phù hợp với quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là người nghiện ma túy, không có thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử không phạt hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định của pháp luật.

[8] Về vật chứng: Tang vật vụ án kèm theo hồ sơ hiện nay Chi cục Thi hành án huyện Quảng Hòa đang quản lý theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 06/5/2020. Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự Hội đồng xét xử xử lý như sau:

- Phong bì chứa 01 xi lanh kim tiêm là vật chứng không có giá trị nên Hội đồng xét xử tịch thu và tiêu hủy;

- Có chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Huawei màu vàng, bị cáo khai không dùng điện thoại vào việc mua ma túy, nên Hội đồng xét xử trả lại điện thoại cho bị cáo H;

- Đối với số tiền 317.000đ (Ba trăm mười bảy nghìn đồng), nguồn gốc số tiền do bị cáo làm thuê mà có, nên Hội đồng xét xử trả cho bị cáo Hà Văn H, nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

[9] Về án phí: Bị cáo Hà Văn H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Bị cáo Hà Văn H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Hà Văn H 12 (Mười hai) tháng tù, thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ ngày 02/01/2020;

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

1- Tịch thu tiêu huỷ phong bì bên trong chứa bom kim tiêm.

2- Trả cho bị cáo Hà Văn H chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Huawei màu vàng để trong phong bì còn niêm phong theo luật định.

3- Trả cho bị cáo Hà Văn H số tiền 317.000đ (Ba trăm mười bảy nghìn đồng), nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Xác nhận, tất cả các vật chứng trên Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quảng Hòa đang quản lý.

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Hà Văn H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm số tiền là 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) để sung quỹ Nhà nước.

Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh;
- Sở tư pháp;
- VKS tỉnh, huyện;
- Công an huyện;
- Cơ quan THA hình sự;
- Trại giam;
- Chi cục THA dân sự huyện;
- Các bị cáo;
- Những người liên quan;
- Lưu: An văn, THA hình sự và HS.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phùng Thị Mến

